

## *Hồi Thứ Chín*

# **VĂN KHƯƠNG, GÁI TÈ VỀ NƯỚC LỖ CHỨC ĐẠM, TƯỚNG TRỊNH BẮN VUA CHÂU**

**N**guyên Tề Hi Công có hai người con gái rất xinh đẹp. Người lớn là Tuyên Khương đã gả cho Vệ Hầu, còn lại người nhỏ là Văn Khương. Nàng này mặt hoa, mày liễu, nhan sắc tuyệt vời, lại thêm học hành thông thái, thi phú rất giỏi, vì thế gọi là nàng Văn Khương. Văn Khương lại còn có người anh cùng cha khác mẹ, tức là thế tử Chư Nhi, chỉ lớn hơn nàng độ vài tuổi, diện mạo phương phi, ra chiều trang nhã, nhưng phải cái tánh đa mê sắc dục. Từ nhỏ đến lớn, Chư Nhi và Văn Khương thường lui tới, gần gũi nhau, do đó trong tình anh em lại có ẩn thêm một mối tình luyến ái. Tề Hi Công vốn chiều con không bắt buộc giữ gìn khuôn phép, nên về sau sanh điều tệ hại. Khi thế tử Hốt đánh tướng giặc Bắc Nhung, Tề Hi Công thường khoe tài Trịnh thế tử trước mặt Văn Khương và thường nhắc đến việc hôn nhân của nàng với thế tử Hốt. Văn Khương lấy làm đắc ý. Nhưng về sau, nghe tin thế tử Hốt từ hôn, nàng buồn bã mà sanh bệnh, bỏ ăn, bỏ ngủ, ngày đêm mê hoảng. Thế tử Chư Nhi thường lại thăm nàng lân la bên giường bệnh, gây thêm mối tình dan díu. Tuy nhiên vì lúc nào cũng có cung nhân hầu hạ một bên nên chưa đến nỗi sanh điều dâm loạn. Một hôm vua cha vào thăm con gái, thấy thế tử Chư Nhi đang ngồi chung giường với Văn Khương liền kêu ra ngoài mắng:

– Mi là anh sao mi không biết tị hiềm vậy.

Chư Nhi cúi đầu làm thinh không đáp. Tề Hi Công nói:

– Từ nay mi chỉ được sai cung nhân đi thăm mà thôi, không nên lân la như vậy nữa.

Chư Nhi bẽn lén lui ra. Từ ấy, chàng ít khi lui tới. Cách đó không lâu, Tề Hi Công cưới con gái của Tống công cho thế tử Chư Nhi. Được vợ, Chư Nhi thỏa tình tơ tóc, quên lãng cuồng vọng riêng, nên anh em càng ngày càng xa lìa. Văn Khương ở nơi phòng loan vắng vẻ, lại thêm thương nhớ Chư Nhi, bệnh thế càng nặng hơn nữa. Lúc bấy giờ tại nước Lỗ, Lỗ Hoàn Công khi nối ngôi đã lớn tuổi mà chưa có vợ. Quan đại phu Tang Tôn Đạt tâu rằng:

– Chúa công nên xem việc tôn miếu là trọng mà kiếm người làm chủ trong cung mới được.

Công tử Vận cũng quỳ tâu:

– Hạ thần trộm nghe thiên hạ đồn rằng con gái Tề Hi Công là Văn Khương nhan sắc tuyệt mỹ. Trước kia muốn gả cho thế tử Hốt, nhưng việc không thành. Nay xin Chúa công cho người qua đó cầu hôn ắt đáng.

Lỗ Hoàn Công nghe theo, liền sai công tử Vận qua Tề cầu hôn. Tề Hi Công thuận ý, nhưng lại thấy Văn Khương còn tại bệnh nên hẹn nán lại ít lâu. Cung nhân hay được việc ấy, thuật lại với Văn Khương. Nàng lấy làm mừng lần hồi thuyên bệnh. Kịp đến lúc Tề và Lỗ hội nơi đất Tắc. Lỗ Hoàn Công đem chuyện cầu hôn ra bàn. Tề Hi Công lại một một lần nữa chấp thuận và đính ước năm đến. Năm sau, vào năm thứ ba của Lỗ Hoàn Công, công tử Vận xin thay mặt vua đem lễ vật sang Tề để rước nàng Văn Khương về Lỗ. Thế tử Chư Nhi nghe được tin, giả chước sai cung nhân đem hoa tặng Văn Khương, trong hoa có giấu một bài thơ:

*Hoa đào đang độ hây hây  
Đượm tình thơ mộng những ngày xa xưa.  
Càng hoa hé cửa song thưa,  
Tiếc thay! Con bướm vẫn chưa đi về.  
Văn Khương xem thơ hiểu ý, đáp lại rằng:  
Vườn xuân một cánh hoa đào  
Năm nay chưa bẻ, hẹn vào năm sau  
Hững hờ bóng nguyệt canh thâu  
Hoa xuân đâu đã phai màu thời gian.*

Chư Nhi đọc bài thơ ấy, biết Văn Khương có dạ tưởng mình, lòng càng mơ mộng. Cách đó vài hôm, công tử Vận đem lễ vật đến nước Tề. Tề Hi Công quá thương con gái, nên có ý thân hành đưa Văn Khương sang Lỗ.

Chư Nhi biết được ý định, vào quỳ tâu:

– Nay phụ thân gả tiện muội cho vua Lỗ, đó là việc rất hay, hai nước càng thân thân mật. Song vua Lỗ đã không sang đón, mà phụ thân lại phải đưa đến, e thất thể đi chăng. Xin phụ vương giao việc ấy cho con thay mặt cũng được.

Tề Hi Công nói:

– Ta đã hứa đích thân đưa Văn Khương qua Lỗ, thì nay không thể thất tín.

Nói vừa dứt lời, được tin Lỗ Hoàn Công thân hành đến đất Hoan, thuộc nước Lỗ, để tiếp đón. Tề Hi Công nói:

– Lỗ Hoàn Công là một người trọng lễ, sợ ta đi xa một nhọc nên đến nửa đường tiếp đón, ta há lại thất lễ sao!

Chư Nhi buồn bã nín lặng bước ra, đợi đến lúc khởi hành, giả vờ đến tiễn em, ghé vào tai Văn Khương nói nhỏ:

– Em chớ quên những lời trong thơ hôm trước.

Văn Khương, lòng bịn rịn nhìn anh đáp:

– Xin anh cứ an tâm, ngày xuân còn dài, lo gì không có lúc hội ngộ.

Tề Hi Công trao việc quốc chính lại cho thế tử Chư Nhi, rồi cùng Văn Khương lên đường. Đến đất Hoan, Lỗ Hoàn Công đã bày sẵn tiệc lễ đợi chờ. Hai bên gặp nhau vui vầy khôn xiết. Tiệc mãn, Tề Hi Công cáo từ trở về nước, còn Lỗ

Hoàn Công đưa Văn Khương về kinh đô làm lễ giao bôi. Lỗ Hoàn Công thấy Văn Khương tài sắc vẹn toàn, đem lòng quý mến. Kế đó Tề Hi Công lại sai Di Trọng Niên đem lễ vật đến để thăm viếng. Từ đấy mối tình của hai nước rất nên khăng khít.

Đây nhắc qua tại triều Châu, từ khi vua Hoàn Vương hay được tin Trịnh Trang Công giả mệnh mình đem quân đánh Tống, lòng căm giận vô cùng, khiến Quách Công Lâm Phủ bình chánh một mình, không thêm dùng Trịnh Trang Công nữa. Trịnh Trang Công hay được tin ấy cũng giận vua nhà Châu, năm năm không vào triều yết kiến. Một hôm Hoàn Vương nói với các quan:

– Trịnh Ngộ Sanh vô lễ, nếu không cử binh sang đánh Trịnh thì làm sao răn được các chư hầu?

Quách Công tâu:

– Tâu bệ hạ, Trịnh có công lao lớn với triều đình, nay bị cất quyền mà phạt ý không vào yết kiến. Xin bệ hạ cứ viết chiếu đòi vào triều mà trách mắng.

Hoàn Vương nổi giận, nói:

– Ta không thể nào dung thứ những đứa tôi loạn như vậy, các khanh chớ can gián làm chi.

Bèn hạ chiếu khiến nước Sái, Vệ, Trần cất binh sang đánh Trịnh. Lúc bấy giờ ở nước Trần, công tử Đà đã giết thế tử Vân con trai lớn của Trần hầu mà đoạt ngôi. Người trong nước không phục, bỏ đi rất nhiều. Do đó, công tử Đà không dám trái lệnh vua Châu, sai Bá Viên Chư làm tướng, đem quân thẳng qua nước Trịnh. Sái, Vệ cũng đã cất quân theo nhà Châu đi phạt Trịnh.

Trịnh Trang Công hay được tin, họp các quan lại bàn:

– Nay Châu Hoàn Vương ngự giá thân chinh, sai Quách Công Lâm Phủ và Châu Công Hắc Kiên thống lãnh đại binh hiệp với quân ba nước Trần, Vệ, Sái mà đánh ta. Vậy các quan có ý chi chăng?

Tề Túc tâu:

– Thiên tử ngự giá thân chinh phạt Trịnh, bắt tội Chúa công không vào chầu là lẽ chính đáng. Xin Chúa công cho người đến tạ tội để đổi dữ ra lành thì hay hơn.

Trịnh Trang Công nổi giận nói:

– Vua đã đoạt quyền bính của ta, lại còn đem binh đến đánh ta nữa, không nghĩ đến công lao của họ Trịnh hai đời xây dựng sự nghiệp nhà Châu. Như vậy sao lại gọi là chính đáng?

Cao Cừ Di nói:

– Nước Trần thuở nay rất thân thiện với Trịnh, nay lại đem binh đánh Trịnh đó là điều bất đắc dĩ. Duy có Vệ và Sái, cừ hận với ta, hai nước ấy đem binh đến đây ắt cố đánh. Hơn nữa, thiên tử đang cơn thịnh nộ, nhuệ khí đang hăng, ta phải

thủ thành chờ cho lòng quân giải đãi rồi sẽ đánh.

Quan đại phu là công tử Ngươn nói:

– Làm tôi mà nghịch với vua là trái đạo rồi! Việc phải lo cho gấp nếu trì hoãn ắt thất bại. Tôi tuy bất tài song cũng xin hiến một kế.

Trịnh Trang Công hỏi:

– Kế ấy như thế nào?

Công tử Ngươn nói:

– Binh của Châu Vương chia làm ba đạo thì quân ta cũng phải chia làm ba mặt mà đánh.

Trịnh Trang Công nói:

– Kế ấy có gì là hay?

Công tử Ngươn tâu:

– Tâu Chúa công, cái hay ở chỗ nắm được địch tình. Nay nước Trần, công tử Đà tuy đem quân sang đánh nhưng lòng quân miễn cưỡng, ta thừa thế đem quân chủ lực đánh vào chỗ yếu. Hễ binh nước Trần tan vỡ, Vệ và Sái ắt phải kéo binh chạy theo. Chừng ấy ta hiệp binh lại đánh với vua, ắt là trọn thắng.

Trịnh Trang Công nói:

– Binh pháp của khanh thật không kém gì Tử Phòng.

Lúc đang thương nghị xảy có quân vào báo:

– Binh vua đã đến Nhụ Các, đóng ba dãy trại liên lạc với nhau.

Trịnh Trang Công nói:

– Hãy phá chừng một trại thôi. Còn hai trại kia chỉ thị oai cũng đủ.

Bèn khiến Mạng Bá đem một đạo binh đánh phía hữu, Tề Túc đem một đạo binh đánh phía tả, còn Trịnh Trang Công bốn thân dẫn Cao Cừ Di, Nguyên Phồn, Hà Thúc Doanh và Chúc Đạm thống lĩnh đạo trung quân rầm rộ phát pháo khai binh. Cao Cừ Di nói:

– Tôi nghe Châu Vương thông thạo binh pháp, chúng ta không nên khinh thường, phải lập trận Ngư Biếc thì mới mong thắng đáng.

Trịnh Trang Công hỏi:

– Trận Ngư Biếc là trận gì?

Cao Cừ Di nói:

– Phải dùng hai mươi lăm cỗ xa làm tiền bộ. Mỗi cỗ xa chỉ để hai mươi lăm tên quân chiến đấu và hai mươi lăm tên quân dự khuyết. Như thế chỉ tới mà không lui được, quân sĩ sẽ liều chết để thắng địch.

Trịnh Trang Công khen hay làm y kế, rồi kéo binh đến Nhụ Các hạ trại.

Châu Hoàn Vương nghe tin Trịnh Trang Công kéo binh đến nghinh chiến, cả giận, muốn đem binh ra đánh tức thì, Quách Công hết sức can gián vua mới chịu thôi. Ngày thứ hai, hai bên vừa lập bày thế trận, Mạng Bá dẫn một đạo binh hùng, xông đến dinh quân Trần mà đánh. Quân Trần chưa đánh đã bỏ chạy tán loạn. Tề Túc thừa thế đốc quân áp vào đánh quân Vệ và Sái. Quân hai nước này địch không lại cũng chạy, làm cho doanh trại đều rối loạn. Vua Hoàn Vương liền ra lệnh thu quân rút về, vừa chạy vừa chống đỡ. Chúc Đạm đem quân đuổi theo, thấy nơi trung quân có ngọn tàn che, biết đó là vua Châu, bèn giương cung bắn một mũi. Mũi tên bay vào tới trúng nơi vai Châu Vương, nhưng cũng may nhờ Châu Vương mặc giáp dày, nên tên vào không sâu. Chúc Đạm thừa thế xua quân đuổi theo. Đúng lúc nguy cấp, xảy nghe trong vòng binh nước Trịnh có tiếng chiêng giống thu quân. Chúc Đạm tuân lệnh kéo binh về, còn Châu Vương chạy hơn ba mươi dặm nữa mới dám hạ trại. Châu Công Hắc Kiên ra mắt vua, tâu việc binh Trần không thật tình đánh Trịnh. Châu Hoàn Vương nói:

– Cũng bởi trăm không biết dùng người nên mới thua như vậy.

Còn Chúc Đạm, kéo binh về trại, ra mắt Trịnh Trang Công và nói:

– Tôi bắn nhầm vai Châu Vương, và thấy quân Châu cả loạn nên muốn đuổi theo tận diệt cơ sao Chúa công lại thu quân?

Trịnh Trang Công nói:

– Bởi Thiên tử bất minh, lấy ơn làm oán, cực chẳng đã ta mới lượt binh đối địch. Lại nhờ sức các khanh mới giữ an bờ cõi, như thế cũng đã đủ rồi, ta còn mong gì hơn nữa. Dẫu khanh có bắt được Thiên tử cũng chẳng dám phạm đến người.

Tề Túc tâu:

– Lời Chúa công rất chí lý. Nay nước Trịnh đã thắng một trận oai hùng, Chúa công cũng nên sai người đến yết kiến Thiên tử tỏ dạ ân cần để Thiên tử biết rằng những việc vừa xảy ra không phải là ý muốn của Chúa công.

Trịnh Trang Công khen phải, suy tính một lúc rồi nói:

– Việc này khanh phải đi mới xong.

Nói rồi khiến Tề Túc đem mười hai con trâu, một trăm con dê, và lúa gạo trăm xe, ra mắt Châu Hoàn Vương.

Tề Túc tuân lệnh, đem lễ vật vào trại Châu Hoàn Vương, quỳ mọp xuống đất tâu:

– Tâu bệ hạ, kẻ tội thần là Ngô Sanh không nỡ để xã tắc hư hại, cho nên phải đem binh gìn giữ, không dè trong quân lại phạm đến mình rồng, nên Ngô Sanh lấy làm lo sợ, khiến ngu thần là Tề Túc đến chịu tội trước viên môn. Còn những lễ vật này xin dâng cho bệ hạ để khao quân. Xin bệ hạ đoái tưởng mà dung tha tội vô lễ ấy.

Châu Hoàn Vương làm thỉnh, mặt đầy sắc thẹn.

Quách Công Lâm Phủ đỡ lời nói:

– Nay Ngô Sanh đã biết lỗi, xin bệ hạ cũng rộng dung cho.

Đoạn quay qua nói với Tề Túc:

– Thôi, người hãy lạy tạ ơn đi.

Tề Túc vội vã lạy tạ lui ra, rồi lại đi khắp các dinh trại thăm viếng tướng sĩ nữa. Châu Hoàn Vương bị thua Trịnh phải kéo binh về, lòng giận không nguôi, muốn truyền lời hịch khắp nơi, triệu chư hầu đem binh phạt Trịnh nữa. Quách Công can rằng:

– Bệ hạ đã làm lỡ như vậy nếu còn phạt Trịnh ắt không khỏi bị thua. Vả chăng, chư hầu trừ Vệ, Sái và Trần, còn bao nhiêu đều đồng đảng với Trịnh, nếu bệ hạ triệu binh mà họ không đến, lại càng làm cho nước Trịnh khinh dễ thiên triều. Nước Trịnh đã đến tạ tội, ta nên mượn cơ ấy mà dung tha để cho Trịnh hối lỗi sửa mình.

Châu Hoàn Vương làm thinh. Từ ấy không nói đến việc phạt Trịnh nữa.

o O o